

Hiệp định đối tác tự nguyện về Thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (VPA-FLEGT)

* * *

PHIÊN HỌP LẦN THỨ TƯ CỦA ỦY BAN THỰC THI CHUNG (JIC-4)

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2021

BIÊN BẢN TÓM TẮT

Giới thiệu

1. Phiên họp lần thứ tư của Ủy ban thực thi chung (JIC) nhằm giám sát việc thực hiện Hiệp định Đối tác tự nguyện về FLEGT giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EU) được tổ chức vào ngày 01 tháng 12 năm 2021 tại Hà Nội. Phiên họp đã diễn ra dưới sự đồng chủ trì của Ngài Lê Quốc Doanh, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN-PTNT), thay mặt phía Việt Nam, và Ngài Giorgio Aliberti, Đại sứ, Trưởng Phái đoàn EU tại Việt Nam, thay mặt phía EU.
2. Về phía Việt Nam, Phiên họp có sự tham dự của các thành viên JIC gồm đại diện Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tổng cục Lâm nghiệp (TCLN). Về phía EU, cuộc họp có sự tham dự của đại diện Phái đoàn EU tại Việt Nam và Tổng cục Môi trường thuộc Ủy ban Châu Âu, cùng đại diện các nước thành viên EU tại Việt Nam, gồm có Đức và Pháp, và Chương trình EU FLEGT Châu Á. Tham dự Phiên họp còn có Đồng chủ tịch Nhóm nông cốt đa bên và ba đại diện thành viên của Nhóm. Danh sách đại biểu tham dự Phiên họp được đính kèm tại Phụ lục 1.
3. JIC đã lắng nghe báo cáo tóm tắt và khuyến nghị về những vấn đề kỹ thuật và thủ tục từ Phiên họp lần thứ tư của Tổ chuyên gia chung (JEM) được tổ chức vào các ngày 10, 11 và 15 tháng 11 năm 2021.
4. JIC cũng đã lắng nghe báo cáo kết quả Cuộc họp lần thứ 10 của Nhóm nông cốt được tổ chức vào ngày 28 tháng 10 năm 2021 và những đề xuất của Nhóm trình JIC xem xét và quyết định.

Phát biểu khai mạc và cập nhật từ các bên

5. Khai mạc Phiên họp, Thứ trưởng Bộ NN-PTNT hoan nghênh các đại biểu tham dự Phiên họp và ghi nhận những nỗ lực của EU cũng như của Việt Nam nhằm đảm bảo an toàn cho người dân và bảo vệ nền kinh tế trong thời gian vừa qua khi đại dịch COVID-

19 bùng phát gây nhiều khó khăn và thách thức khó lường cho nhiều quốc gia. Thứ trưởng lưu ý rằng trong bối cảnh hiện nay, Hiệp định VPA/FLEGT là một Hiệp định quan trọng và cần thiết vì các vấn đề môi trường. Trong hai năm qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, hai bên đã hợp tác và phối hợp chặt chẽ với nhau để thực hiện Hiệp định. Các kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định đã và đang được thực hiện, bao gồm các hoạt động về thông tin, truyền thông, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và thiết lập Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VN-TLAS). Thứ trưởng cho biết mục tiêu của Phiên họp lần này là đánh giá và cập nhật tiến độ thực hiện các hoạt động triển khai thực hiện Hiệp định kể từ Phiên họp JIC lần thứ ba được tổ chức vào tháng 11 năm 2020, và thống nhất về lộ trình thực hiện Hiệp định đến cuối năm 2022.

6. Về phía EU, Đại sứ, Trưởng Phái đoàn EU tại Việt Nam chào mừng Thứ trưởng trở thành tân Đồng chủ tịch JIC của phía Việt Nam. Đại sứ cho biết EU và Việt Nam đã và đang hợp tác chặt chẽ với nhau trong các vấn đề thương mại kể từ khi Hiệp định thương mại tự do giữa EU và Việt Nam (EVFTA) có hiệu lực vào tháng 8 năm 2020. Một phần thiết yếu của nỗ lực này là sự hợp tác chặt chẽ nhằm đảm bảo gỗ và sản phẩm gỗ được khai thác và buôn bán hợp pháp. Đại sứ cũng lưu ý rằng cả hai bên đã vô cùng bận rộn với các nhiệm vụ ưu tiên khác trong năm qua nên đã trì hoãn Phiên họp JIC lần thứ tư. Điều này tạo ra tình huống mà theo đó hai bên cần phải tập trung và sắp xếp hợp lý công việc chung nhằm đạt được các kết quả tốt và nhanh chóng.
7. Đại sứ nhấn mạnh bối cảnh quốc tế đầy thách thức khi mà hành tinh đang phải đối mặt với một số khủng hoảng chung và có mối liên quan với nhau, trong khi đó đại dịch COVID-19 đã làm bộc lộ thêm tính chất mong manh của các mô hình kinh tế hiện nay và mức độ mà sự can thiệp của con người với thiên nhiên đang hủy hoại sự hạnh phúc và phát triển bền vững của con người. Đại sứ cho biết EU hoàn toàn cam kết đóng góp vào giải quyết các khủng hoảng này trong nội bộ EU cũng như trên quốc tế, thông qua một số các biện pháp bao gồm: ban hành Thỏa thuận xanh EU vào tháng 12 năm 2019; cập nhật Đóng góp do quốc gia tự quyết định của EU và các nước thành viên và đề trình cho UNFCCC; thông qua Chiến lược thích ứng của EU vào tháng 2 năm 2021; thông qua Luật khí hậu của Châu Âu vào tháng 6 năm 2021 trong đó đã đưa ra các giải pháp về chính sách để đạt được các mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của EU; và đề xuất một quy chế mới nhằm hạn chế tình trạng phá rừng và suy thoái rừng.
8. Thay mặt phía EU, Đại sứ hoan nghênh cam kết chính trị của Việt Nam nhằm đạt được mức phát thải ròng khí nhà kính bằng “0” vào năm 2050 và thực hiện các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. Phái đoàn cấp cao của Việt Nam tham dự COP 26 dưới sự lãnh đạo của Thủ tướng Chính phủ đã thể hiện quyết tâm và thiện chí của Việt Nam trong việc thúc đẩy và hiện thực hóa các cam kết quốc tế nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu. Đại sứ cho biết cả Việt Nam và EU đã ký Tuyên bố của các nhà lãnh đạo

Glasgow về rừng và sử dụng đất trong khuôn khổ COP 26. Điều này tái khẳng định rằng cả hai bên có chung quan điểm đối với bảo vệ rừng và do vậy, thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT là phù hợp và kịp thời.

9. Thứ trưởng Bộ NN-PTNT, cùng với Phó Tổng cục trưởng TCLN, đã cập nhật về việc xây dựng chính sách và một số văn bản quy phạm pháp luật gần đây nhằm hỗ trợ và thúc đẩy triển khai thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT, bao gồm: sửa đổi Nghị định số 35/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; sửa đổi Nghị định số 06/2019/NĐ-CP về quản lý các loài động thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi CITES; xây dựng thông tư quy định phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu để thực hiện Nghị định số 102/2020/NĐ-CP quy định Hệ thống VNTLAS; xây dựng một Nghị định mới về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp đã được trình Chính phủ xem xét và quyết định; và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030 mà trong đó bao gồm việc hoàn thiện cơ sở cho việc thực hiện một số hoạt động quan trọng nhằm thúc đẩy phát triển bền vững ngành công nghiệp gỗ.
10. Tham tán thứ nhất, Phái đoàn EU tại Việt Nam thông báo với JIC rằng vào ngày 17 tháng 11 năm 2021, Ủy ban Châu Âu đã công bố đề xuất về Quy chế mới của EU nhằm hạn chế tình trạng phá rừng và suy thoái rừng. Quy chế mới này được xây dựng dựa trên thực tế rằng nguyên nhân chính dẫn đến phá rừng và suy thoái rừng là do mở rộng nông nghiệp. Quy chế mới nhằm đảm bảo rằng các sản phẩm mà người dân EU mua sắm, sử dụng và tiêu thụ tại thị trường EU không góp phần vào phá rừng và suy thoái rừng toàn cầu. Để bắt đầu, Quy chế mới sẽ bao gồm 6 mặt hàng: đậu nành, thịt bò, dầu cọ, ca cao, cà phê và gỗ, và một sản phẩm có nguồn gốc từ các loại này. Để đạt được mục tiêu, Quy chế sẽ đặt ra các quy định về trách nhiệm giải trình bắt buộc đối với các công ty muốn đưa các mặt hàng này vào thị trường EU nhằm đảm bảo rằng chỉ những sản phẩm hợp pháp và không gây mất rừng mới được đưa vào thị trường EU. Các hệ thống hiện có nhằm kiểm soát tính hợp pháp của gỗ sẽ được cải thiện. Quy chế gỗ của EU sẽ được tích hợp với Quy chế mới và sau đó sẽ được bãi bỏ. Quy chế FLEGT, cơ sở cho đàm phán và thực hiện các Hiệp định đối tác tự nguyện, sẽ được duy trì như một công cụ kế thừa. Mục đích của EU là tôn trọng các Hiệp định đối tác tự nguyện đã ký với các nước đối tác và đạt được giai đoạn thực hiện cuối cùng, đó là giai đoạn cấp phép FLEGT, trước ngày Quy chế mới có hiệu lực. Điều này đặt Hiệp định đối tác tự nguyện giữa EU và Việt Nam vào một vị thế rất thuận lợi, nhưng các bên sẽ cần phải thực hiện nhanh hơn và hiệu quả hơn tiến độ thực hiện Hiệp định để đạt được mục tiêu cuối cùng đúng thời gian.

Báo cáo thường niên chung năm 2020

11. Các đồng chủ tịch **thông qua** Báo cáo thường niên chung năm 2020.

Quy chế về thủ tục trọng tài trong Hiệp định VPA/FLEGT

12. JIC **nhất trí** về các bước tiếp theo để hoàn thiện quy chế về thủ tục trọng tài trong Hiệp định VPA/FLEGT và trình JIC thông qua tại Phiên họp JIC lần thứ 5 dự kiến được tổ chức vào giữa năm 2022 (Phụ lục 2: Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022 / Hoạt động 2).

Đánh giá cơ sở về giám sát tác động của Hiệp định VPA/FLEGT

13. JIC đã được thông báo rằng sau khi Khung giám sát và đánh giá Hiệp định VPA/FLEGT được phê duyệt vào tháng 4 năm 2021^[1], Đề cương nhiệm vụ cho đánh giá cơ sở về giám sát tác động của Hiệp định VPA/FLEGT đã được chuẩn bị, tuy nhiên công việc này đã bị trì hoãn do thiếu nguồn lực. Ngoài ra, JIC cũng được thông báo rằng nguồn lực để thực hiện đánh giá cơ sở này đã được bố trí thông qua dự án mới hỗ trợ tiến trình VPA/FLEGT do Chính phủ Đức tài trợ. Các thành viên của Nhóm nòng cốt đa bên cũng tái khẳng định sự quan tâm của họ trong việc tiếp tục tham gia vào các công việc giám sát và đánh giá Hiệp định VPA/FLEGT. JIC **nhất trí** về các bước tiếp theo để thực hiện đánh giá cơ sở trong năm 2022 và báo cáo tại Phiên họp JIC vào cuối năm (Phụ lục 2: Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022 / Hoạt động 3).

Rà soát và cập nhật Định nghĩa gỗ hợp pháp (Phụ lục II của Hiệp định VPA/FLEGT)

14. JIC đã được thông báo về tiến độ rà soát và cập nhật Định nghĩa gỗ hợp pháp theo quy định tại Phụ lục II của Hiệp định VPA/FLEGT. Dự thảo báo cáo đã được hoàn thành với các cập nhật căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành tính đến tháng 6 năm 2021. Tuy nhiên, JIC lưu ý rằng sẽ có nhiều thay đổi đối với một số văn bản quy phạm pháp luật trong thời gian tới, điều này sẽ cần cập nhật thêm vào Định nghĩa gỗ hợp pháp trong tương lai. Theo đó, JIC **nhất trí** tạm dừng việc rà soát và cập nhật Định nghĩa gỗ hợp pháp trong thời gian này cho đến khi hoàn thành việc sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. JEM sẽ tiếp tục cập nhật về vấn đề này trong các Phiên họp JIC sắp tới. (Phụ lục 2. Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022 / Hoạt động 4).

Bảng so sánh giữa Hiệp định VPA/FLEGT và quy định pháp luật trong nước

¹ Quyết định số 2/2021 ngày 16 tháng 4 năm 2021 của JIC.

15. JIC đã lắng nghe báo cáo của JEM về các công việc đã được thực hiện trong năm qua đối với việc chuẩn bị và hoàn thiện Bảng so sánh giữa Hiệp định VPA/FLEGT và quy định pháp luật tương ứng trong nước của Việt Nam liên quan đến triển khai thực hiện Hiệp định. JIC ghi nhận kết luận trong báo cáo của chuyên gia tư vấn rằng, về mặt tổng thể, các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam đã thống nhất hoặc cơ bản thống nhất với các nội dung chính của Hiệp định VPA/FLEGT và Phụ lục V của Hiệp định về Hệ thống VNTLAS, và Việt Nam có đủ căn cứ pháp lý để thực hiện Hiệp định. Tuy nhiên, lưu ý rằng Bảng so sánh đã xác định 8 vấn đề quan trọng và chưa thống nhất cần phải được giải quyết nhằm thúc đẩy việc thực hiện đầy đủ Hiệp định VPA/FLEGT và Hệ thống VNTLAS.
16. JIC hoan nghênh hai bên đã đạt được sự nhất trí tại Phiên họp JEM-4 về 8 vấn đề quan trọng này và cách thức giải quyết các vấn đề này. Về việc này, JIC **nhất trí** với các đề xuất của JEM và các bước thực hiện tiếp theo, bao gồm: (i) các bước để thực hiện đầy đủ các biện pháp kiểm soát gỗ nhập khẩu, gồm có rà soát/cập nhật danh sách các loài rừi ro cao, danh sách các quốc gia/vùng địa lý tích cực, danh sách các hệ thống chứng chỉ được Việt Nam công nhận (Phụ lục 2. Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022/ Hoạt động 5, 6 và 7); (ii) xây dựng lộ trình chi tiết để áp dụng và mở rộng quy mô Hệ thống phân loại tổ chức / Hệ thống phân loại doanh nghiệp theo giai đoạn nhằm mở rộng phạm vi và quy mô của Hệ thống VNTLAS theo quy định của Hiệp định VPA/FLEGT (Phụ lục 2. Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022 / Hoạt động 8); và (iii) các đề xuất khác của JEM.

Báo cáo của Nhóm nông cốt đa bên

17. Bà Vũ Thị Bích Hợp, Giám đốc Trung tâm phát triển nông thôn bền vững, Đồng chủ tịch Nhóm nông cốt đa bên, đã trình bày báo cáo về các hoạt động và đề xuất của Nhóm nông cốt trình JIC xem xét và quyết định. Các hoạt động của Nhóm nông cốt và của các thành viên trong năm qua bao gồm: góp ý cho Bảng so sánh giữa Hiệp định VPA/FLEGT và quy định pháp luật trong nước; góp ý cho dự thảo Thông tư quy định hệ thống phân loại doanh nghiệp; tiến hành một số nghiên cứu về các chủ đề liên quan đến VPA/FLEGT và EVFTA; xây dựng tài liệu truyền thông và tổ chức tập huấn cho các nhóm mục tiêu khác nhau về các chủ đề liên quan đến VPA/FLEGT; và tổ chức Diễn đàn lần thứ 4 về quản trị rừng và thương mại gỗ bền vững. Cũng lưu ý rằng các đề xuất của Nhóm nông cốt tại Phiên họp JIC lần thứ 3 vào tháng 11 năm 2020 đã được bám sát và thực hiện.
18. Nhóm nông cốt đã nêu lên 6 vấn đề và đề xuất trình JIC xem xét và quyết định, bao gồm:

- i) Đề nghị TCLN chia sẻ thông tin về kế hoạch xây dựng và sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT.
- ii) Đề nghị EU chia sẻ thông tin về hỗ trợ của EU cho các hoạt động liên quan đến VPA/FLEGT tại Việt Nam sau khi Chương trình FAO EU FLEGT kết thúc vào năm 2021.
- iii) Đề xuất xây dựng sổ tay về gỗ hợp pháp cho các nhóm đối tượng mục tiêu cụ thể, ví dụ như nhà nhập khẩu, nhà xuất khẩu, thương nhân, người chế biến, người khai thác, v.v., do đó họ sẽ có đầy đủ các tài liệu liên quan đến tính hợp pháp của gỗ.
- iv) Đề xuất kéo dài nhiệm kỳ của Đồng chủ tịch Nhóm nông cốt từ một năm thành hai năm.
- v) Đề xuất củng cố hoạt động của Nhóm nông cốt trong năm 2022, trùng với kỷ niệm 5 năm thành lập Nhóm nông cốt, bao gồm thuê tuyển tư vấn đánh giá phương thức, nguyên tắc hoạt động và các hoạt động của Nhóm nông cốt.
- vi) Đề nghị làm rõ liệu EU có chấp nhận giấy phép FLEGT cho gỗ tái xuất như đã nêu trong Nghị định số 102/2020/NĐ-CP hay không.

19. Đại sứ cảm ơn báo cáo của Nhóm nông cốt và cho biết EU rất vui mừng khi thấy các bên liên quan tiếp tục tham gia vào tiến trình VPA/FLEGT thông qua Nhóm nông cốt. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh song danh sách các hoạt động của Nhóm trong năm qua rất ấn tượng, với nhiều hoạt động nâng cao năng lực, đào tạo và nâng cao nhận thức. EU cũng vui mừng rằng các đề xuất của Nhóm nông cốt tại Phiên họp JIC lần thứ 3 đã được thực hiện.

20. Phó Tổng cục trưởng TCLN đã phản hồi về các vấn đề và đề xuất của Nhóm nông cốt như sau:

- Về điểm i) – TCLN sẽ cập nhật và chia sẻ với Nhóm nông cốt về kế hoạch rà soát và sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật trong thời gian tới.
- Về điểm iii) – Ủng hộ ý kiến xây dựng thêm các tài liệu hướng dẫn. Đề nghị rằng các tài liệu hướng dẫn này không chỉ tập trung vào Hiệp định VPA/FLEGT và Hệ thống VNTLAS mà còn bao gồm các chủ đề khác cho từng nhóm mục tiêu và sẽ được công bố rộng rãi qua các nền tảng trực tuyến.
- Về điểm iv) – JEM nhất trí với đề xuất kéo dài nhiệm kỳ của Đồng chủ tịch Nhóm nông cốt từ một thành hai năm.
- Về điểm v) – Đề nghị rằng JEM và Nhóm nông cốt phối hợp với nhau để đánh dấu những cột mốc trong 5 năm hoạt động của Nhóm nông cốt, với mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhóm.

Phụ lục 1. Danh sách đại biểu

STT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị/Tổ chức
ĐẠI BIỂU PHÍA VIỆT NAM			
1	Ông Lê Quốc Doanh	Thứ trưởng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Ông Phạm Văn Điền	Phó Tổng cục trưởng	Tổng cục Lâm nghiệp
3	Ông Nguyễn Đỗ Anh Minh	Vụ trưởng	Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ NN-PTNT
4	Bà Nguyễn Thị Mai Hiền	Phó Vụ trưởng	Vụ Pháp chế, Bộ NN-PTNT
5	Ông Trần Duy Nam	Chuyên viên	Vụ Pháp luật và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao
6	Ông Đặng Quang Huy	Chuyên viên	Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ NN-PTNT
7	Bà Phan Thị Thanh Hằng	Vụ trưởng	Vụ Pháp chế, Thanh tra, TCLN
8	Ông Trần Hiếu Minh	Phó Vụ trưởng	Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế, TCLN
9	Ông Nguyễn Quốc Hiệu	Phó Cục trưởng	Cục Kiểm lâm, TCLN
10	Ông Vương Tiến Mạnh	Phó Giám đốc	Cơ quan quản lý CITES Việt Nam
11	Ông Lưu Tiến Đạt	Chuyên viên	Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế, TCLN
12	Ông Ngô Sỹ Hoài	Phó Chủ tịch, Tổng thư ký	Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam
13	Ông Nguyễn Tiến Hưng	Chuyên viên	Vụ Pháp chế, Bộ NN-PTNT
14	Ông Đỗ Khánh Duy	Cán bộ	Văn phòng thường trực BCD về FLEGT và Lacey, TCLN
15	Ông Dương Danh Công	Chuyên viên	Vụ Phát triển sản xuất lâm nghiệp, TCLN
16	Bà Vũ Thị Bích Hợp	Giám đốc	Trung tâm phát triển nông thôn bền vững, Đồng chủ tịch Nhóm nông cốt
17	Ông Hoàng Liên Sơn	Giám đốc	Trung tâm nghiên cứu kinh tế lâm nghiệp, Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam

- Về điểm vi) – Các bên khẳng định rằng sẽ không cấp giấy phép FLEGT cho gỗ tái xuất, và Nghị định số 102/2020/NĐ-CP sẽ được sửa đổi để phù hợp với các quy định của Hiệp định VPA/FLEGT.

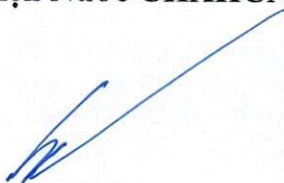
Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022

21. Các bên **nhất trí** về Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022 (Phụ lục 2).

Thời gian tổ chức Phiên họp tiếp theo

22. Phiên họp JIC lần thứ 5 dự kiến được tổ chức vào giữa năm 2022.

Đại diện Nước CHXHCN Việt Nam



**Ngài
Lê Quốc Doanh
Thứ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Đại diện Liên minh Châu Âu



**Ngài
Giorgio Aliberti
Đại sứ, Trưởng phái đoàn
Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam**



ĐẠI BIỂU PHÍA EU			
1	Ông Giorgio Aliberti	Đại sứ, Trưởng Phái đoàn	Phái đoàn EU tại Việt Nam
2	Ông Rui Ludovino	Tham tán thứ nhất, Bộ phận Chính sách về Khí hậu, Môi trường, Việc làm và Xã hội	Phái đoàn EU tại Việt Nam
3	Ông Hoàng Thành	Quản lý chương trình, Cán bộ đầu mối về VPA/FLEGT tại Việt Nam	Phái đoàn EU tại Việt Nam
4	Bà Helene Paust	Bí thư thứ nhất	Đại sứ quán Đức
5	Bà Lê Thu Hương	Quản lý chương trình	Cơ quan phát triển Pháp
6	Bà Anja Barth	Cố vấn kỹ thuật	GIZ Việt Nam
7	Ông Peter Aldinger	Chuyên gia về quản trị rừng và đảm bảo tính hợp pháp của gỗ	Chương trình EU FLEGT Châu Á, Viện Lâm nghiệp Châu Âu, Văn phòng vùng Châu Á
CÁN BỘ HỖ TRỢ			
1	Ông Edwin Shanks	Thúc đẩy viên về VPA/FLEGT tại Việt Nam	

Phụ lục 2. Lộ trình thực hiện Hiệp định trong năm 2021-2022

Nội dung:

1. Các phiên họp JEM và JIC
2. Thủ tục trọng tài
3. Khung giám sát và đánh giá – đánh giá cơ sở cho giám sát tác động của Hiệp định VPA/FLEGT
4. Cập nhật Phụ lục II của Hiệp định VPA/FLEGT và Định nghĩa gỗ hợp pháp
5. Danh sách các loài rui ro cao để kiểm soát gỗ nhập khẩu
6. Danh sách các quốc gia/vùng địa lý tích cực để kiểm soát gỗ nhập khẩu
7. Danh sách các hệ thống chứng chỉ tự nguyện và hệ thống chứng chỉ quốc gia được Việt Nam công nhận
8. Lộ trình chi tiết để mở rộng quy mô Hệ thống ECS
9. Báo cáo thường niên chung năm 2021
10. Các bước chuẩn bị đánh giá tính sẵn sàng vận hành của Hệ thống VNTLAS
11. Các bước chuẩn bị đánh giá độc lập
12. Các cuộc họp của Nhóm nòng cốt đa bên

ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ					
			2021		2022														
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11			
1.	Các phiên họp JEM & JIC																		
1.1	Phiên họp JEM/JIC lần thứ 5																		Phiên họp JIC-5 được chuyển sang tổ chức vào giữa năm 2022 (tháng 5 hoặc tháng 6).
1.2	Phiên họp JEM/JIC lần thứ 6																		Phiên họp JIC-6 dự kiến được



ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ				
			2021		2022													
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11		
1.3	Các phiên họp JEM đột xuất	Các đồng chủ tịch JEM																Các phiên họp JEM đột xuất được tổ chức khi cần thiết để duy trì tiến độ
2	Thủ tục trọng tài																	
2.1	EU gửi công hàm giải thích về thủ tục trọng tài	DG-ENV																Sau Phiên họp JIC-4
2.2	Cuộc họp kỹ thuật để thống nhất các thảo luận về các nội dung còn lại – cụ thể là Điều 20	DG-ENV, EU-DEL... Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ NN-PTNT/TCLN...																Ngày sẽ được thống nhất sau
2.3	EU tiến hành tham vấn nội bộ về dự thảo quy chế trọng tài	DG-ENV																Quý I - Quý II năm 2022
2.4	Thống nhất về các điểm sửa đổi / thay đổi cuối cùng đối với bản dự thảo và kiểm tra sự thống nhất giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt	DG-ENV, Bộ NN-PTNT / TCLN / VPTT FLEGT																Quý I – Quý II năm 2022
2.5	DG-ENV đệ trình quy chế lên Hội đồng EU để phê duyệt	DG-ENV																Quý I – Quý II năm 2022
2.6	Trình JIC xem xét và thông qua quy chế	JIC-5																Trình và thông qua tại Phiên họp JIC-5 hoặc thông qua quyết định bằng văn bản của JIC

ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ		
			2021		2022											
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11
3. Khung giám sát và đánh giá – đánh giá cơ sở cho giám sát tác động của Hiệp định VPA/FLEGT																
3.1	Chia sẻ với các bên liên quan về Đề cương nhiệm vụ cho đánh giá cơ sở	TCLN / VPPT FLEGT, Nhóm Nòng cốt đa bên		X												Cuối tháng 12 năm 2021
3.2	Xây dựng kế hoạch làm việc và nguồn lực chi tiết để thực hiện đánh giá cơ sở	TCLN / VPPT FLEGT, Nhóm Nòng cốt đa bên, dự án của GIZ, ...			X											Cuối tháng 1 năm 2022
3.3	Thành lập các nhóm hỗ trợ M&E, bao gồm thuê chuyên gia M&E, chuyên gia tư vấn (Nhóm đánh giá kỹ thuật độc lập, Nhóm công tác giám sát tác động)	TCLN / VPPT FLEGT, Nhóm Nòng cốt đa bên, dự án của GIZ, ...														Khung thời gian tùy thuộc vào kế hoạch làm việc
3.4	Triển hành đánh giá cơ sở theo kế hoạch; bao gồm tổ chức tham vấn về dự thảo Báo cáo tổng hợp với các bên liên quan	TCLN / VPPT FLEGT, các nhóm hỗ trợ M&E, dự án của GIZ, ...														Khung thời gian tùy thuộc vào kế hoạch làm việc
3.5	Trình bày dự thảo Báo cáo tổng hợp tại Phiên họp JEM/JIC-6															Mục tiêu là hoàn thành dự thảo Báo cáo tổng hợp vào cuối tháng 10 năm 2022
4. Cập nhật Phụ lục II của Hiệp định VPA/FLEGT về Định nghĩa gói hợp pháp																
4.1	Các chuyên gia tư vấn nộp bản cuối cùng của Định nghĩa gói hợp pháp sửa đổi cùng với báo cáo	Các chuyên gia tư vấn		X												Giữa tháng 12 năm 2021



ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ					
			2021		2022														
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11			
4.2	JEM báo cáo JIC-6 về việc sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật	JEM-6																X	
5. Danh sách các loài rủi ro cao để kiểm soát gỗ nhập khẩu																			
5.1	Thành lập tiêu nhóm của JEM để xây dựng danh sách loài rủi ro cao (bao gồm xác định thành viên tham gia tiêu nhóm và xây dựng kế hoạch làm việc)	TCLN và Phái đoàn EU thống nhất về danh sách thành viên Hỗ trợ kỹ thuật từ Chương trình EFI/PLEGT Châu Á và dự án của GIZ, bao gồm thuê tuyến chuyên gia tư vấn nếu cần thiết		X															Cuối tháng 12 năm 2021
5.2	Thực hiện các công việc chuẩn bị để thu thập thông tin bổ sung về hai tiêu chí sau: “... các loài bị buôn bán trái phép được ghi nhận trong cơ sở dữ liệu của Cục Kiểm lâm về vi phạm Luật Lâm nghiệp và cơ sở dữ liệu của hải quan Việt Nam.” “... các loài khác có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng ở quốc gia khai thác hoặc buôn bán trái phép theo đề xuất chính thức của Việt Nam hoặc Liên minh gửi tới JIC”	TCLN và EU hỗ trợ khởi động thực hiện nhiệm vụ này. Tiêu nhóm của JEM																	Cuối tháng 3 năm 2022 Phiên họp JEM đợt xuất sẽ được tổ chức vào đầu tháng 3 để xem xét tiến độ thực hiện nhiệm vụ này



ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ				
			2021		2022													
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11		
5.3	Tiêu nhóm của JEM tổ chức các cuộc họp kỹ thuật để xây dựng danh sách các loài rui ro cao	Tiêu nhóm của JEM					X	X										Cuối tháng 4 năm 2022
5.4	Trình dự thảo danh sách các loài rui ro cao cho JIC xem xét và thông qua	JEM/JIC							X									Cuối tháng 5 năm 2022 Trình và thông qua tại Phiên họp JIC-5 hoặc thông qua quyết định bằng văn bản của JIC
5.5	Bộ NN-PTNT ban hành và công bố danh sách các loài rui ro cao	Bộ NN-PTNT/TCLN																Theo quyết định của JIC
6. Danh sách các quốc gia/vùng địa lý tích cực để kiểm soát gỗ nhập khẩu																		
6.1	Thành lập tiêu nhóm của JEM để tiến hành rà soát và sửa đổi danh sách các quốc gia/vùng địa lý tích cực (bao gồm xác định thành viên tham gia tiêu nhóm và xây dựng kế hoạch làm việc)	TCLN và Phái đoàn EU thống nhất về danh sách thành viên Hỗ trợ kỹ thuật từ Chương trình EFP/FLEGT Châu Á và dự án của GIZ, bao gồm thuê chuyên gia tư vấn nếu cần thiết		X														Cuối tháng 12 năm 2021
6.2	Chuẩn bị báo cáo ngăn mô tả phương pháp luận tiến hành đánh giá (bao gồm "các tiêu chí của Hệ thống VNTRAS")	Tiêu nhóm của JEM				X												Cuối tháng 2 năm 2022
6.3	Phiên họp JEM đột xuất để xem xét tiến độ thực hiện nhiệm vụ	Các đồng chủ tịch JEM					X											Đầu tháng 3 năm 2022



ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ				
			2021		2022													
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11		
	cho ý kiến	JEM/JIC-5															JEM/JIC-5 được tổ chức vào tháng 5 hoặc tháng 6 năm 2022	
8.6	Tiến hành kiểm tra hiện trường để giám sát việc triển khai thực hiện Hệ thống ECS	Tiểu nhóm của JEM, các đối tác phát triển										X	X	X			Sau khi triển khai thực hiện Thông tư	
8.7	Báo cáo JEM/JIC-6 về tiến độ triển khai thực hiện Hệ thống ECS	JEM/JIC-6															X	
9. Báo cáo thường niên chung năm 2021																		
9.1	Xây dựng đề cương Báo cáo và danh sách các thông tin cần thiết	VP TT FLEGT và Thúc đẩy viên về VPA/FLEGT Các đồng chủ tịch JEM																Giữa tháng 2 năm 2022
9.2	Thời hạn cung cấp các thông tin đầu vào	Các cơ quan được yêu cầu cung cấp thông tin đầu vào																Giữa tháng 3 năm 2022
9.3	Hoàn thành dự thảo lần thứ nhất và chia sẻ với JEM xem xét và cho ý kiến	VP TT FLEGT và Thúc đẩy viên về VPA/FLEGT Các đồng chủ tịch JEM																Cuối tháng 4 năm 2022
9.4	Sửa đổi, hoàn thiện và trình báo cáo cuối cùng cho JIC-5 để xem xét và phê duyệt	VP TT FLEGT và Thúc đẩy viên về VPA/FLEGT JEM/JIC-5																Cuối tháng 5 năm 2022
10. Các bước chuẩn bị đánh giá tính sẵn sàng vận hành của Hệ thống VNTLAS																		

ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ				
			2021		2022													
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11		
10.1	Chia sẻ bài học kinh nghiệm về đánh giá tính sẵn sàng từ các quốc gia VPA khác	Chương trình EFV/FLEGT Châu Á, Thúc đẩy viên về VPA/FLEGT				X												Cuối tháng 2 năm 2022
10.2	Dự thảo Đề cương nhiệm vụ chi tiết (theo Phụ lục VII của Hiệp định VPA/FLEGT) và kế hoạch thực hiện/nguồn lực thực hiện đánh giá	VPTT FLEGT					X											Cuối tháng 4 năm 2022
10.3	Trình bày các tài liệu tại JEM/JIC-5 để xin ý kiến về các bước tiếp theo	JEM/JIC-5							X									
11. Các bước chuẩn bị đánh giá độc lập																		
11.1	Chia sẻ kinh nghiệm về đánh giá độc từ các quốc gia VPA khác	Chương trình EFV/FLEGT Châu Á, Thúc đẩy viên về VPA/FLEGT				X												Cuối tháng 2 năm 2022
11.2	Dự thảo Đề cương nhiệm vụ chi tiết (theo Phụ lục VI của Hiệp định VPA/FLEGT) và kế hoạch thực hiện/nguồn lực thực hiện đánh giá độc lập	VPTT FLEGT						X										Cuối tháng 4 năm 2022
11.3	Trình bày các tài liệu tại JEM/JIC-5 để xin ý kiến về các bước tiếp theo	JEM/JIC-5							X									
12. Các cuộc họp của Nhóm nông cốt đa bên																		

ST T	Hoạt động	Trách nhiệm	Khung thời gian											Mục tiêu thời gian & Cập nhật về tiến độ				
			2021		2022													
			11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11		
12.1	Tổ chức cuộc họp Nhóm sau Phiên họp JEM/JIC-4 (chủ đề: chia sẻ kết quả phiên họp JEM/JIC-4; kế hoạch thực hiện đánh giá cơ sở về giám sát tác động, các vấn đề khác)			X														Cuối tháng 12 năm 2021
12.2	Tổ chức cuộc họp Nhóm trước Phiên họp JIC-5							X										Tháng 5 năm 2022
12.3	Tổ chức cuộc họp Nhóm trước Phiên họp JIC-6																	Tháng 10 năm 2022
12.4	Diễn đàn lần thứ 5 về quản trị rừng và thương mại gỗ hợp pháp																	Ngày sẽ được quyết định sau
12.5	Các hoạt động khác của Nhóm nông cốt																	